TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 267/2018/HNGĐ-ST
Ngày 30 - 8 - 2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thám
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lương Văn Cẩu
2. Bà Mai Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hiếu là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Tố Anh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án đã thụ lý số: 90/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 179/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Mai Ri G,** sinh năm: 1984
Nơi cư trú: Tổ 01, ấp V, xã V, huyện C, tỉnh An Giang

2. Bị đơn: **Anh Ka R,** sinh năm: 1986
Nơi cư trú: Tổ 01, ấp V, xã V, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn, tờ tự khai cùng ngày 23/3/2018 và lời khai tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Mai Ri G trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Ka R kết hôn vào tháng 02 năm 2007, hôn nhân do mai mối, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn số: 39/KH ngày 04 tháng 4 năm 2007,

tại UBND xã Vĩnh Hanh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không phù hợp, vợ chồng thường cự cãi với nhau, nên cả hai đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2016 cho đến nay, trong khoảng thời gian ly thân, cả hai bỏ mặt nhau, không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ka R.

Về con chung: Có 03 con chung là Sa Lây Mal, sinh ngày 25/12/2007, Roy Hà Ni Giah, sinh ngày 27/02/2011 và A Mi Ra, sinh ngày 07/10/2014. Hiện nay cháu Sa Lây Mal, cháu Roy Hà Ni Gial và cháu A Mi Ra đang sống với chị Mai Ri G. Sau khi ly hôn chị Mai Ri G yêu cầu được tiếp tục nuôi 03 con chung, không yêu cầu anh Ka R cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 13/7/2018, anh Ka R trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Mai Ri G kết hôn vào đầu năm 2007, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn số: 39/KH ngày 04 tháng 4 năm 2007, tại UBND xã Vĩnh Hanh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không phù hợp, vợ chồng thường cự cãi với nhau, nên cả hai đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay, trong khoảng thời gian ly thân, cả hai bỏ mặt nhau, không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Nay trước yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Mai Ri G, anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh đồng ý ly hôn với chị Mai Ri G.

Về con chung: Có 03 con chung là Sa Lây Mal, sinh ngày 25/12/2007, Roy Hà Ni Giah, sinh ngày 27/02/2011 và A Mi Ra, sinh ngày 07/10/2014. Hiện nay cháu Sa Lây Mal, cháu Roy Hà Ni Gial và cháu A Mi Ra đang sống với chị Mai Ri G. Sau khi ly hôn anh đồng ý giao 03 con chung cho chị Mai Ri G tiếp tục nuôi dưỡng, anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và đương sự là đúng quy định của pháp luật. Đề xuất hội đồng xét xử, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Ka R là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tống đạt, niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng anh Ka R vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Ka R theo quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Chị Mai Ri G và anh Ka R kết hôn vào năm 2007, hôn nhân do mai mối, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Do đó căn cứ vào Điều 9 của luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì hôn nhân của anh, chị được xem là hôn nhân hợp pháp, khi có phát sinh tranh chấp cần được bảo vệ.

Chị Mai Ri G cho biết vợ, chồng sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không phù hợp tính tình, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, chị và anh Ka R thường xuyên cãi vã nhau, cuộc sống không hạnh phúc, nên chị và anh Ka R đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2016 cho đến nay. Trong suốt thời gian ly thân khá dài, anh, chị cũng không tạo điều kiện gặp nhau để bồi đắp, tình cảm với nhau. Tại phiên tòa hôm nay chị Mai Ri G một mực kiên quyết xin ly hôn với anh Ka R, cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Đồng thời tại biên bản lấy lời khai ngày 13/7/2018 thì anh Ka R cũng đồng ý ly hôn với chị Mai Ri G

Xét thấy, trong suốt khoảng thời gian ly thân khá dài, cả hai bỏ mặt nhau, không có thiện chí hàn gắn mối quan hệ tình cảm vợ, chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, khả năng đoàn tụ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mai Ri G là hoàn toàn phù hợp với qui định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Có 03 con chung là Sa Lây Mal, sinh ngày 25/12/2007, Roy Hà Ni Giah, sinh ngày 27/02/2011 và A Mi Ra, sinh ngày 07/10/2014. Xét thấy, từ khi ly thân cho đến nay các cháu đều do chị Mai Ri G trực tiếp nuôi dưỡng, cuộc sống của các cháu cũng tương đối ổn định. Đồng thời các cháu Sa Lây Mal, Roy Hà Ni Giah đều có nguyện vọng được sống với chị Mai Ri G và cũng tại biên bản lấy lời khai ngày 13/7/2018 anh Ka R cũng đồng ý giao con chung cho chị Mai Ri G trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, nghĩ nên giao các cháu Sa Lây Mal, sinh ngày 25/12/2007, Roy Hà Ni Giah, sinh ngày 27/02/2011 và A Mi Ra, sinh ngày 07/10/2014 cho chị Mai Ri G tiếp tục nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp.

Dành quyền tới lui thăm nom con chung cho anh Ka R, không ai được cản trở khi anh thực hiện quyền này.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Mai Ri G không yêu cầu anh Ka R cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Mai Ri G khai không có, nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, chị Mai Ri G phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 9, 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 của luật hôn nhân và gia đình năm 2014, các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mai Ri G.

- Về hôn nhân: Chị Mai Ri G được ly hôn với anh Ka R.
- Về con chung: Chị Mai Ri G được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Sa Lây Mal, sinh ngày 25/12/2007, Roy Hà Ni Giah, sinh ngày 27/02/2011 và A Mi Ra, sinh ngày 07/10/2014. Anh Ka R không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền tới lui thăm nom con chung cho anh Ka R, không ai được quyền cản trở khi anh thực hiện quyền này.

- Về tài sản và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Mai Ri G phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003401 ngày 02/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

Báo cho chị Mai Ri G được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/8/2018). Anh Ka R được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Thám

Nơi nhận:
- Các đương sự (để thi hành);
- VKSND huyện Châu Thành;
- Phòng KTNV - THA TAND tỉnh An Giang;
- CCTHA.DS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.